ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:576 /UBND-KT	*Lạng Sơn, ngày 03 tháng 5 năm 2024*
V/v tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án	

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chủ đầu tư các công trình, dự án;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện Công văn số 1660/BTC-ĐT ngày 15/02/2024 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, quản lý vốn đầu tư công các Chương trình mục tiêu quốc gia, chi phí quản lý dự án; để thực hiện tốt công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành và quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định, làm cơ sở cho việc tất toán tài khoản của các dự án, bố trí vốn thanh toán giảm nợ đọng xây dựng cơ bản kéo dài, kịp thời hạch toán tăng tài sản sau đầu tư, cũng như xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quyết toán, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

I. Về công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành

1. Chủ đầu tư, ban quản lý dự án và các đơn vị có liên quan đến công tác quyết toán dự án hoàn thành

a) Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

b) Chấp hành đúng quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành để gửi cơ quan thẩm tra quyết toán thẩm tra theo quy định; nâng cao năng lực, tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý dự án đầu tư; chủ động phối hợp với cơ quan thẩm tra quyết toán cung cấp thông tin, giải trình... trong thẩm tra quyết toán; quản lý và lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định để bảo đảm có đầy đủ hồ sơ khi quyết toán dự án hoàn thành.

c) Xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân không thực hiện đúng quy định về thời gian quyết toán dự án hoàn thành (chậm lập báo cáo quyết toán) để có biện pháp xử lý kịp thời; đưa nội dung chấp hành trong công tác lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua khen thưởng đối với cá nhân, tập thể trong cơ quan.

d) Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành chưa đủ hồ sơ, chứng từ quyết toán: (i) Xác định rõ nguyên nhân chậm lập quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể của từng dự án, làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp xử lý; (ii) Rà soát lại các hợp đồng đã ký (đặc biệt là đối với các hợp đồng đã quá thời gian thực hiện, chưa quyết toán hợp đồng), các nội dung công việc không qua hợp đồng, căn cứ quy định của pháp luật về xây dựng (Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng,...), pháp luật về dân sự để phối hợp với các nhà thầu xử lý giải quyết các vấn đề còn vướng mắc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các bên theo nguyên tắc thương lượng, hòa giải, sử dụng trọng tài thương mại hoặc khởi kiện tại tòa án theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật; (iii) Căn cứ kết quả xử lý vướng mắc nêu trên, chủ đầu tư thực hiện quyết toán hợp đồng, quyết toán các nội dung công việc đã thực hiện, lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành để làm cơ sở cho việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

đ) Báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng các nhà thầu vi phạm về thời gian quyết toán hợp đồng để xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định.

e) Đối với dự án hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán chưa được bố trí đủ vốn, chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo người quyết định đầu tư và Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính bố trí vốn để giải quyết công nợ, tất toán tài khoản dự án theo quy định.

g) Chủ động phối hợp, đôn đốc các huyện, thành phố khẩn trương phê duyệt quyết toán hạng mục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, để tổng hợp quyết toán toàn bộ dự án hoàn thành.

h) Công khai danh sách các nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán trên Báo Đấu thầu, hệ thống mạng đấu thầu quốc gia để thông báo cho các chủ đầu tư, ban quản lý dự án khác biết thông tin vi phạm của nhà thầu. Không để nhà thầu có vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được tham gia đấu thầu dự án, gói thầu mới.

2. Cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán

a) Đẩy mạnh công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền; đề xuất kịp thời trong giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong việc lập, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành bảo đảm theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Kiện toàn công chức thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành để đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP

ngày 11/11/2021 của Chính phủ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

d) Tăng cường các giải pháp nâng cao hiệu suất làm việc, bảo đảm thực hiện công tác quyết toán có chất lượng, đạt hiệu quả và đúng tiến độ. Hằng năm có kế hoạch tập huấn để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thẩm tra quyết toán.

đ) Tham mưu thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về việc thực hiện công khai danh sách các dự án do các chủ đầu tư, ban quản lý dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư công trình, dự án

a) Thực hiện đánh giá các dự án đầu tư công theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, kịp thời báo cáo những trường hợp vi phạm về quản lý đầu tư.

b) Tham mưu xây dựng, phân bổ vốn đầu tư công cho các dự án theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Các cơ quan chuyên môn về xây dựng *(các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương)*

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh ngay trong quá trình thực hiện dự án; theo dõi, kiểm tra chất lượng các công trình theo phân cấp, đồng thời đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

b) Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình theo quy định tại Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; đồng thời gửi văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu tới Sở Tài chính để phối hợp thực hiện và đôn đốc công tác quyết toán dự án hoàn thành.

c) Sở Xây dựng chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng tăng cường kiểm tra, tham mưu xử lý vi phạm hành chính đối với các chủ đầu tư, nhà thầu chậm quyết toán dự án hoàn thành, chậm quyết toán hợp đồng theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

5. Sở Nội vụ căn cứ theo quy định nhà nước về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể hoá trong thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành

nhiệm vụ, xét thi đua, khen thưởng đối với cá nhân, tập thể của chủ đầu tư, ban quản lý dự án, cơ quan thẩm tra.

6. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh, Thanh tra tỉnh và các tổ chức thanh tra chú trọng đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về quyết toán dự án hoàn thành và việc quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án.

7. Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện: phối hợp với chủ đầu tư dự án trong việc thu hồi khoản công nợ *(phải thu)* theo quyết định phê duyệt quyết toán để nộp trả ngân sách nhà nước; xác nhận số liệu giải ngân theo năm ngân sách và đến thời điểm khoá sổ để lập báo cáo quyết toán của dự án.

8. UBND các huyện, thành phố

a) Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, quán triệt làm tốt công tác quyết toán dự án hoàn thành; chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện kịp thời tháo gỡ đối với các công trình có vướng mắc, đẩy nhanh kiểm tra công tác nghiệm thu để đưa công trình vào sử dụng; ưu tiên bố trí kế hoạch vốn ngân sách cấp huyện để thanh toán dứt điểm công nợ của các dự án sau khi được phê duyệt quyết toán; đồng thời, chỉ đạo chủ đầu tư kịp thời lập hồ sơ thanh toán, thu hồi các khoản công nợ theo quyết định phê duyệt quyết toán; thực hiện tất toán tài khoản và đóng mã dự án theo quy định.

b) Chỉ đạo tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp với các chủ đầu tư dự án đẩy nhanh công tác lập báo cáo quyết toán chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt quyết toán.

II. Về công tác quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công

1. Chủ đầu tư, ban quản lý dự án và các đơn vị có liên quan

a) Thực hiện quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021 quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công.

b) Kiểm tra, rà soát đảm bảo chứng từ kế toán tại ban quản lý dự án đầy đủ các nội dung theo quy định.

2. Đối với cơ quan tài chính

Thường xuyên kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư

công thuộc phạm vi quản lý; báo cáo cấp thẩm quyền có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân, đơn vị có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(VAT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn